Merger Sort Trương Hải Bằng VNUHCM

Nội dung

- Phương pháp trộn Run
- 2. Phương pháp trộn tự nhiên
- 3. Phương pháp trộn đa lối cân bằng (balanced multiway merging)
- Phương pháp trộn đa pha (Polyphase Merge)

1. Trộn run

Có 2 Cách (khác nhau về hàm phân bố)

- 1. Cách 1: phân bố luân phiên dãy ban đầu vào 2 dãy con
- 2. Cách 2: dãy ban đầu được chia đệ quy thành hai dãy con cho đến khi n=1

1.1 Trộn run

```
void Distribute(int a[], int N, int &nb, int &nc, int k)
         i, pa, pb, pc;
  int
  pa = pb = pc = 0;
  while (pa < N)
         for (i=0; (pa<N) && (i<k); i++, pa++, pb++)
                  b[pb] = a[pa];
         for (i=0; (pa<N) && (i<k); i++, pa++, pc++)
                  c[pc] = a[pa];
  nb = pb;
             nc = pc;
```

1.1 Trộn run

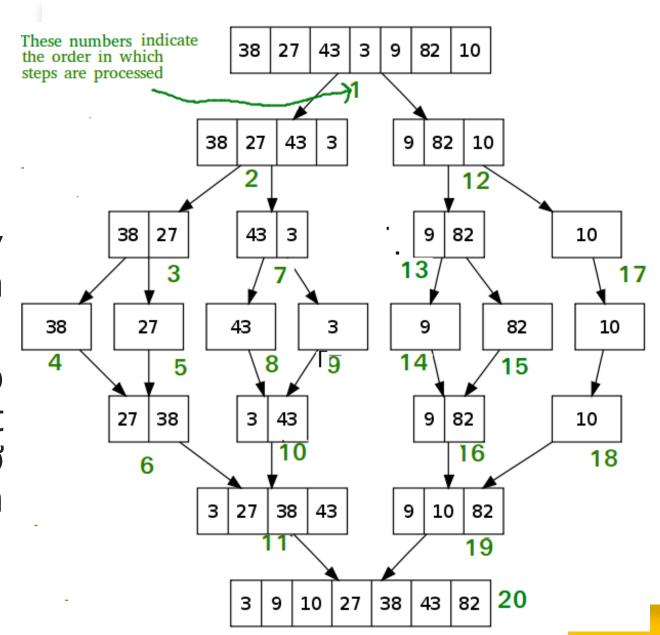
```
int b[MAX], c[MAX], nb, nc;
void MergeSort(int a[], int N)
  int k;
  for (k = 1; k < N; k *= 2)
        Distribute(a, N, nb, nc, k);
        Merge(a, nb, nc, k);
```

1.2. Trộn run: Cách 1

Cách 2: dãy ban đầu được chia đệ quy thành hai dãy con cho đến khi n=1

{38, 27, 43, 3, 9, 82, 10}.

- Dãy được chia đệ quy thành hai dãy con cho đến khi n=1.
- Với n=1, các quá trình hợp nhất sẽ hoạt động và bắt đầu hợp nhất các dãy trở lại cho đến khi dãy hoàn chỉnh đã hợp nhất.



```
// Merges two subarrays of arr[].
// First subarray is arr[1..m]
// Second subarray is arr[m+1..r]
void merge(int arr[], int 1, int m, int r)
   int n1 = m - 1 + 1;
   int n2 = r - m;
// Create temp arrays
   int L[n1], R[n2];
// Copy data to temp arrays L[] and R[]
   for (int i = 0; i < n1; i++)
       L[i] = arr[1 + i];
   for (int j = 0; j < n2; j++)
       R[j] = arr[m + 1 + j];
    // Merge the temp arrays back into
arr[1..r]
    // Initial index of first subarray
   int i = 0;
// Initial index of second subarray
   int j = 0;
// Initial index of merged subarray
   int k = 1;
```

```
while (i < n1 && j < n2) {
    if (L[i] <= R[j]) {
        arr[k] = L[i];
        i++;
    else {
        arr[k] = R[j];
        j++;
    k++;
// Copy the remaining elements of
// L[], if there are any
while (i < n1) \{arr[k] = L[i];
    i++;
    k++;
// Copy the remaining elements of
// R[], if there are any
while (j < n2) {
    arr[k] = R[j];
    j++;
    k++;
```

Hàm main()

MergeSort (arr [], I, r)

Nếu r> l

1. Tìm điểm giữa để chia mảng thành hai nửa:

```
\mathring{O} giữa m = (I + r) / 2
```

2. Hợp nhất cuộc gọi Sắp xếp cho nửa đầu:

Goi mergeSort(arr, I, m)

3. Hợp nhất cuộc gọi Sắp xếp cho nửa sau:

```
Goi mergeSort(arr, m + 1, r)
```

4. Hợp nhất hai nửa được sắp xếp ở bước 2 và 3: Gọi merge(arr, I, m, r)

```
// I is for left index and r is
// right index of the sub-array
// of arr to be sorted */
void mergeSort(int arr[],int l,int r){
  if(l>=r){}
     return;//returns recursively
  int m = l + (r-l)/2;
  mergeSort(arr,l,m);
  mergeSort(arr,m+1,r);
  merge(arr,l,m,r);
```

Giải thuật:

- Trong phương pháp trộn đã trình bày ở trên, giải thuật không tận dụng được chiều dài cực đại của các run trước khi phân bổ; do vậy, việc tối ưu thuật toán chưa được tận dụng.
- Đặc điểm cơ bản của phương pháp trộn tự nhiên là tận dụng độ dài "tự nhiên" của các run ban đầu; nghĩa là, thực hiện việc trộn các run có độ dài cực đại vơi nhau cho đến khi dãy chỉ bao gồm một run: dãy đã được sắp thứ tự.

Input: f0 là tập tin cần sắp thứ tự.

Output: f0 là tập tin đã được sắp thứ tự.

Lặp Cho đến khi dãy cần sắp chỉ gồm duy nhất một run.

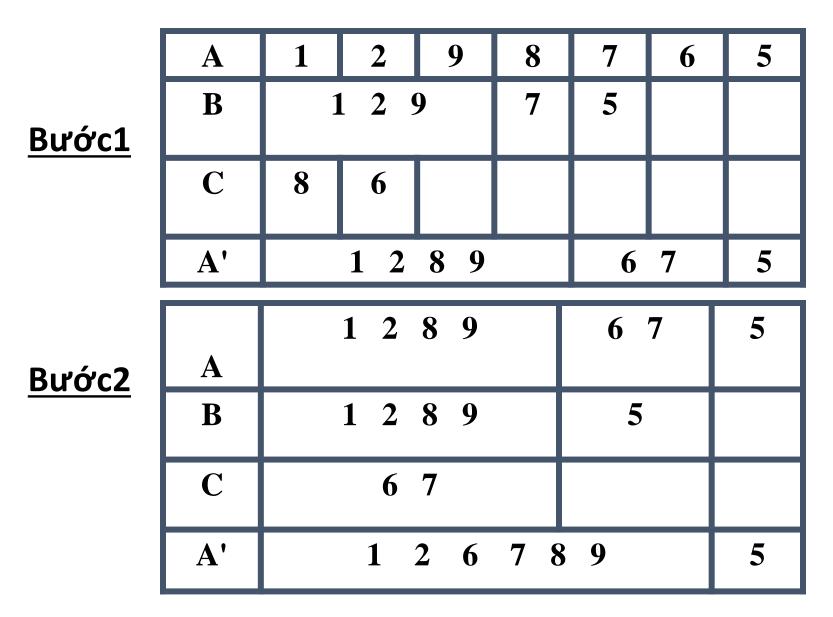
Phân bố:

Phân bố F0 vào F1 và F2 theo các run tự nhiên

<u>Trộn:</u>

Trôn các run cua F1 và F2 vào F0

Quá trình này sẽ tiếp tục cho đến khi số run của F0 lá 1 thì dừng



Bước 3

A	1 2	6 7 8	9	5
В	1 2	6 7 8	9	
C				
A'	1	2 5 6	7 8 9	

Tại bước 3 ta thấy rằng file A đã được sắp xếp và kết thúc.

Nếu mô tả thuật toán như sau: while (Số run trong tệp A >1)

- { Lần lượt phân bổ các run tự nhiên từ file A sang 2 file B và C theo cách: một run sang B thì run tiếp theo sang C, run sau đó sang B,... cho đến khi hết run trên A. Như vậy tệp B có thể chứa nhiều hơn file C một run.
- Tiếp theo trộn từng cặp run tự nhiên trên B và C thành một run và ghi vào tệp A.
- Nếu A đã sắp xếp hay chỉ có một run thì kết thúc, nếu không quay lại vòng lặp.

}

Cài đặt: Các hàm sử dụng trong chương trình

```
void CreatFile(FILE *Ft,int);
void ListFile(FILE *);
void Distribute();
void Copy(FILE *,FILE *);
void CopyRun(FILE *,FILE *);
void MergeRun();
void Merge();
typedef int DataType;
FILE *F0,*F1,*F2;
int M,N,Eor;
// Bien eor dung de kiem tra ket thuc Run hoac File
DataType X1,X2,X,Y;
```

```
void main(void)
CreatFile(F0,N);
 ListFile(F0);
 do
       Distribute();
  M=0;
  Merge();
 }while (M != 1);
 ListFile(F0);
```

```
void Copy(FILE *Fi,FILE *Fj)
  //Doc phan tu X tu Tap tin Fi, ghi X vao Fj
  //Eor==1, Neu het Run(tren Fi) hoac het File Fi
  fscanf(Fi,"%3d",&X);
  fprintf(Fj,"%3d",X);
  if( !feof(Fi) )
         fscanf(Fi,"%3d",&Y);
         long curpos = ftell(Fi)-2;
         fseek(Fi, curpos, SEEK SET);
  if (feof(Fi)) Eor = 1;
  else Eor = (X > Y) ? 1:0;
                                       Trương Hải Bằng - Cấu trúc dữ liệu 2
```

```
void Distribute()
      Phan bo luan phien cac Run tu nhien tu F0 vao F1 va F2 */
 do
      CopyRun(F0,F1);
      if( !feof(F0) ) CopyRun(F0,F2);
 }while( !feof(F0) );
```

```
void CopyRun(FILE *Fi,FILE *Fj)
      Chep 1 Run tu Fi vao Fj */
 do
      Copy(Fi,Fj);
 while (!Eor);
```

```
void MergeRun()
      Tron 1 Run cua F1 va F2 vao F0
 do
      fscanf(F1,"%3d",&X1);
      long curpos = ftell(F1)-2;
      fseek(F1, curpos, SEEK SET);
      fscanf(F2,"%3d",&X2);
      curpos = ftell(F2)-2;
      fseek(F2, curpos, SEEK SET);
```

```
if( X1 <= X2 )
              Copy(F1,F0);
              if (Eor) CopyRun(F2,F0);
       else
              Copy(F2,F0);
              if ( Eor ) CopyRun(F1,F0);
 } while ( !Eor );
```

```
void Merge()
                                           */
/* Tron cac run tu F1 va F2 vao F0
  while( (!feof(F1)) && (!feof(F2)) )
          MergeRun();
          M++;
  while(!feof(F1))
          CopyRun(F1,F0);
          M++;
  while(!feof(F2))
          CopyRun(F2,F0);
          M++;
```

Thuật toán sắp xếp ngoài thực hiện qua 2 giai đoạn: *Phân phối và trộn*

Giai đoạn nào góp phần làm thay đổi thứ tự?

Chi phí cho giai đoạn phân phối?

<u>Rút ra kết luận</u>

Thay vì thực hiện 2 giai đoạn, ta chỉ thực hiện 1 giai đoạn "Trộn"

Tiết kiệm được khoảng ½ chi phí copy

Cần số lượng file trung gian gấp đôi

Chi phí sắp xếp ngoài tỉ lệ với số bước thực hiện

Nếu mỗi bước cần N thao tác copy, và dùng 2 file trung gian: cần log2N bước . cần N*log2N thao tác copy

Để giảm số bước: phân bố các run lên nhiều hơn 2 file trung gian Như vậy:

Dùng nhiều file trung gian để giảm số bước Tiết kiệm chi phí copy bằng cách thực hiện 1 giai đoạn Sử dụng 2*n file trung gian

Thuật toán tổng quát (tinh chế 0)

[**BƯỚC 1**] Gọi tập nguồn là S = {f1, f2, ..., fn}

Gọi tập đích là D = {g1, g2, ..., gn}

Chia xoay vòng dữ liệu của file fInput cho các file thuộc tập nguồn S, mỗi lần 1 run cho đến khi file fInput hết

[BƯỚC 2] Trộn từng bộ run của các file thuộc tập nguồn S, tạo thành run mới, lần lượt ghi lên các file thuộc tập đích D

[BƯỚC 3] Nếu (số run trên các file thuộc D > 1) thì

- Hoán vị vai trò của tập nguồn (S) và tập đích (D)
- Quay lại [B2]

Ngược lại Kết thúc thuật toán

```
VD. fInput: U Q N M K I H F D C B, N=3
// Phân phối (lần 1)
f1: U M H C
f2: Q K F B
f3: N I D
// Trộn (lần 1)
g1: NQU BC
g2: <u>I K M</u>
g3: D F H
```

- // Trộn (lần 2)
- f1: DFHIKMNQU
- f2: <u>B C</u>
- f3: NULL
- // Trộn (lần 3)
- g1: BCDFHIKMNQU
- g2: NULL
- g3: NULL

Các ký hiệu:

flnput: file dữ liệu gốc cần sắp xếp

N: số phần tử trên file fInput

n: số file trung gian trên mỗi tập nguồn/đích

S: tập các file nguồn

D: tập các file đích

Sdd: tập các file nguồn đang còn run dở dang

Str: tập các file nguồn chưa hết (!EOF), còn có thể tham gia vào quá trình trộn

"Lượt": là 1 quá trình trộn run từ nguồn . đích, một "luợt" kết thúc khi mỗi file

đích (trong tập D) nhận được 1 run

Drun: tập các file đích đã nhận được run trong "lượt" hiện hành

Suy diễn:

S – Str: tập các file nguồn đã hết (EOF)

Str – Sdd: tập các file nguồn chưa hết (!EOF), nhưng đã kết thúc run hiện tại

D – Drun: tập các file đích chưa nhận được run trong "lượt" hiện hành

```
[BƯỚC 1]
S = \{f1, f2, ..., fn\}
D = \{g1, g2, ..., gn\}
// Chia xoay vòng dữ liệu của file fInput cho các file thuộc tập
nguồn S
i = 1;
while (!feof(fInput)) {
Copy 1 Run(fInput, fi);
i = (i \% n) + 1;
Str = S;
Drun = {};
nDemRun = 0;
```

[BƯỚC 2]

- a. Sdd = Str
- b. Gọi dhh Y D Drun là file đích hiện hành (sẽ được nhận run)
- c. Đọc các phần tử xfi, fi Y Sdd
- d. Goi xf0 = MIN { xfi, fi Y Sdd}
- e. Copy xf0 lên dhh

```
f. Nếu (file f0 hết) thì {
Str = Str - \{f0\}
Sdd = Sdd - \{f0\}
Nếu (Str == {}) thì { // Xong quá trình trộn N . D
nDemRun++;
Goto [B3]
ngược lại Nếu (Sdd <> {}) thì Goto [B2.d]
ngược lại { // Sdd=={}: hết bộ run hiện hành
nDemRun++;
Drun = Drun + {dhh};
Nếu (Drun==D) thì Drun= {}; // Xong 1 "lượt"
Goto [B2.a]
```

```
ngược lại { // File f0 chưa hết
Nếu (!EOR(f0)) thì {
Đọc phần tử kế xf0 từ file f0;
Goto [B2.d]
ngược lại { // Hết run hiện hành trên f0
Sdd = Sdd - \{f0\}
Nếu (Sdd <> {}) thì Goto [B2.d]
ngược lại { // Sdd=={}: hết bộ run hiện hành
nDemRun++;
Drun = Drun + {dhh};
Nếu (Drun==D) thì Drun= {}; // Xong 1 "lượt"
Goto [B2.a]
```

```
} // end of file f0 chưa hết
Thuật toán chi tiết...(tt):
[BƯỚC 3] Nếu (nDemRun == 1) thì Kết thúc thuật toán
ngược lại {
Nếu (nDemRun < n) thì Str = Drun; // Không đủ n run
ngược lại Str = D;
Drun = {};
nDemRun = 0;
"Hoán vị tập S, D"
Goto [B2]
```

Phương pháp trộn đa lối cân bằng đã loại bỏ các phép sao chép thuần túy thông qua việc gộp quá trình phân phối và qua trình trộn trong cùng một giai đoạn. Tuy nhiên các tập tin các tập tin chưa được sử dụng một cách có hiệu quả bởi vì trong cùng một lần duyệt thì phân nửa số tập tin luôn luôn giữ vai trò trộn (nguồn) và phân nửa số tập tin luôn luôn giử vai trò phân phối (đích). Ta có thể cải tiến phương pháp trên bằng cách giải quyết thay đổi vai trò của các tập tin trong cùng một lần duyệt phương pháp này gọi là phương pháp trộn đa pha.

Phương pháp sắp xếp kiểu này do R.L. Gilstar nêu ra năm 1960 và được gọi là trộn đa pha. Có thể thấy ngay là để cho quá trình trộn đa pha thực hiện được thì dữ liệu ban đầu phải được phân bổ một cách thích hợp trên các băng nguồn. Ví dụ nếu ta có 2 băng nguồn là T1, T2 và một băng đích là T3. Nếu số run trong T1 và trong T2 là các số Fibonacci liên tiếp thì ta có thể áp dụng phương pháp trộn đa pha như sau:

T_1	T_2	T_3
$F_{n} (= F_{n-1} + F_{n-2})$	F_{n-1}	
F_{n-2}		$F_{n-1} (= F_{n-2} + F_{n-3})$
	$F_{n-2} (= F_{n-3} + F_{n-4})$	F _{n-3}
$F_{n-3} (= F_{n-4} + F_{n-5})$	F_{n-4}	
•••	•••	•••

Ví dụ với n = 7 ta có F7 = 13, F6 = 8. Quá trình trộn được mô tả trong bảng sau:

T ₁	T ₂	T ₃	Giải thích		
13	8		Lúc đầu có 13 run trong T_1 và 8 run trong T_2		
5		8	Trộn 8 run trong mỗi run vào T ₃ , T ₁ còn 5 run		
	5	3	Trộn 5 run vào T_2 , trong T_3 còn 3 run		
3	2				
1		2			
	1	1	Trộn 1 run trong T_1 với 1 run trong T_3 ở bước trước vào T_2 , T_3 còn lại 1 run.		
1			Trộn 1 run trong T_2 với 1 run trong T_3 ở bước trước vào T_1 , chỉ còn lại một run, quá trình kết thúc.		

- Bước 1: Phân phối luân phiên các run ban đầu của f1 vào f2 và f3
- Bước 2: Trộn các run của f1, f2 vào f3. Giải thuật kết thúc nếu f3 chỉ có một run
- Bước 3: Chép nửa run của f3 vào f1
- Bước 4: Trộn các run của f1 và f3 vào f2. Giải thuật kết thúc nếu f2 chỉ có một run.
- Bước 5: Chép nửa số run của f2 vào f1. Lặp lại bước 2.

• Ví dụ 1: Trường hợp n=7, tổng số run ban đầu là 13+8=21 run

Phase	F 1	F2	F3	
0	1, 1, 1, 1, 1, 1, 1, 1	1, 1, 1, 1, 1		Sort
1	1, 1, 1,		2, 2, 2, 2, 2	Merge 1
2		3, 3, 3	2, 2	Merge 2
3	5, 5	3		Merge 3
4	5		8	Merge4
5		13		Merge 5
6	21			Merge 6

- Phase 0: Phân phối các run ban đầu
- Phase 1: Trộn 8 run của f1 và f2 vào f3
- Phase 2: Trộn 5 run của f1 và f3 vào **f2**
- Phase 3: Trộn 3 run của f2 và f3 vào **f1**
- Phase 4: Trộn 2 run của f1 và f2 vào **f3**
- Phase 5: Trộn 1 run của f1 và f3 vào **f2**
- Phase 6: Trộn 1 run của f2 và f3 vào f1

Phase	Т6	T 5	T4	Т3	T2	T 1	Tổng số runs được xữ lý
Phase 0	1 ³¹	130	1 ²⁸	1 ²⁴	116	-	129
Phase 1	115	114	112	18	-	5 ¹⁶	80
Phase 2	17	16	14	-	98	58	72
Phase 3	13	12	-	174	94	54	68
Phase 4	11	-	33 ²	172	92	5 ²	66
Phase 5	-	65 ¹	33 ¹	17 ¹	91	5 ¹	65
Phase 6	129 ¹	-	-	-	-	-	129

- Phase 0: Phân phối các run ban đầu
- Phase 1: Trộn 16 run từ T2 đến T6 vào T1
- Phase 2: Trộn 8 run của T1, T3, T4, T5, T6 vào **T2**
- Phase 3: Trộn 4 run của T1, T2, T4, T5, T6 vào **T3**
- Phase 4: Trộn 2 run của T6, T5, T3, T1, T6 vào **T4**
- Phase 5: Trộn 1 run của T1, T2, T3, T4, T6 vào **T5**
- Phase 6: Trộn 1 run từ T1 đến T5 vào T6.

• Trong ví dụ 1, số run phan phối ban đầu cho các tập tin là 2 số Fibonacci kế tiếp nhau của dãy Fibonacci bậc 1:

$$0, 1, 1, 2, 3, 5, 8 \dots$$

• Trong ví dụ 2 số run ban đầu phân bố cho các tập tin theo dãy Fibonacci bậc 4:

$$0, 0, 0, 0, 1, 1, 2, 4, 8, 16 \dots$$

• Dãy Fibonacci bậc P tổng quát được định nghĩa như sau:

$$\mathbf{F^{(p)}}_{n} = \mathbf{F^{(p)}}_{n-1} + \dots + \mathbf{F^{(p)}}_{n-2} + \dots + \mathbf{F^{(p)}}_{n-p}$$

 $v\acute{\sigma}i \ n > = p$, $\mathbf{F^{(p)}}_{n} = 0$, $v\acute{\sigma}i \ 0 < = n < = p-2$; $\mathbf{F^{(p)}}_{p-1} = 1$